

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST

Ngày 23-7-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí Dũng và bà Đinh Thị Tin.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly – Thư ký viên Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Thuý Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 08/7/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn K**, sinh năm 1985, tại Kinh Môn, Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: KDC KX, phường A, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Trọng Kh, sinh năm 1936 (ông Kh được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì do có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước) và bà Đào Thị L; gia đình bị cáo có 5 chị em, bị cáo là con thứ tư; có vợ: Đỗ Thị L1 (đã ly hôn ngày 22/7/2021) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Ông Nguyễn Doãn M, sinh năm 1965; địa chỉ: KDC KX 3, phường A, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Ông M vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1989
2. Anh Nguyễn Đức Tr, sinh năm 1976.
3. Anh Nguyễn Đức T1, sinh năm 1973
4. Anh Nguyễn Đức Ch, sinh năm 1983

5. Anh Tô Văn M, sinh năm 1974

6. Ông Nguyễn Tiến S, sinh năm 1968

Đều có địa chỉ: KDC KX 3, phường A, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

7. Chị Nguyễn Thị Thu T2, sinh năm 1984

Địa chỉ: KDC KX, phường A, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 01/9/2020, sau khi uống bia cùng bạn, Đỗ Văn K đi xe máy về nhà. Trên đường về, K bị xe bán tải (không rõ đặc điểm, biển số) tạt đầu xe, dẫn đến xích mích, K bị nhóm thanh niên này dùng tuýp sắt và chân tay đánh, được anh Nguyễn Đức Chiến, sinh năm 1983, trú tại KDC KX 3, phường A, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (là bạn của K) đến can ngăn. K lên xe máy đi đến cửa hàng kim khí của gia đình anh Nguyễn Đức Trọng, sinh năm 1976 ở KDC KX 3, phường A, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mua 01 con dao bầu cán bằng gỗ dài khoảng 30cm, quay lại đến khu vực cổng nhà ông Nguyễn Doãn M, sinh năm 1965 ở KDC KX 3, phường A, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đỗ xe lại để tìm nhóm thanh niên vừa đánh K. K thấy một thanh niên đi bộ đến, nghĩ là người cùng nhóm thanh niên vừa đánh K, nên K cầm dao đuổi theo. Quá trình đuổi, K nhận ra là anh Nguyễn Đức Tr, sinh năm 1989, trú tại KDC KX 3, phường A, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương nên K không đuổi nữa. K quay lại khu vực cổng nhà ông M lấy xe máy và chửi bới nhà ông M (vì K cho rằng nhóm thanh niên vừa đánh K có quan hệ với nhà ông M). Ông M và K có lời qua tiếng lại. Sau đó, ông M dùng tuýp dài khoảng 60cm, có đầu nhọn, sáng màu, K dùng dao bầu có đặc điểm trên, đánh nhau. Hậu quả, ông M bị K chém 04 nhát vào cánh tay, K bị rách da đầu và một số vết thương khác không biết do ai gây ra.

Ông M đi điều trị tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 và Bệnh viện đa khoa Hòa Bình - Hải Dương từ ngày 01/9/2020 đến ngày 14/9/2020 ra viện. Tại bệnh án của Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 xác định thương tích của ông Nguyễn Doãn M gồm: Vết thương dài 5cm ở mặt trong 1/3 dưới cẳng tay trái, bờ mép sắc gọn, đứt gân duỗi các ngón IV, V, đứt gân trụ sau. Vết thương phần mềm nông ở 1/3 trên mặt sau ngoài cẳng tay trái dài 6cm. Vết thương dài 12cm mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay trái, đứt một phần cơ tam đầu.

K bị thương 01 vết rách da dài 3,5cm, rộng 0,3cm ở vùng đầu bên trái cách mép trên tai trái 6cm; 01 vết rách da dài 3cm rộng 0,3cm ở mặt trên cẳng tay phải cách cổ tay phải 5cm; 01 vết trầy da dài 2,5cm rộng 3cm ở mặt trên cẳng tay phải cách cổ tay phải 11cm; 02 vết rách da, mỗi vết dài 0,8cm x rộng 0,3cm ở trong môi dưới bên phải; 01 vết rách da kích thước 0,5x0,3cm ở bên trong môi trên phía bên phải, tự ở nhà sơ cứu. Ngày 03/9/2020 K đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp - Hải Phòng điều trị đến ngày 07/9/2020 ra viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 303/TgT ngày 29/10/2020, Công văn trả lời số 69 ngày 21/01/2021, Công văn số 16 ngày 21/5/2021 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, kết luận: Ông Nguyễn Doãn M bị vết thương 1/3 dưới cẳng tay trái gây đứt gân duỗi ngón IV, V, đứt gân trụ sau, đã mổ xử lý. Hiện để lại sẹo vết thương, mổ kích thước trung bình, hạn chế vận động gấp duỗi cổ tay nhiều, ngón IV, V hạn chế duỗi vừa được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 14%. Sẹo vết thương phần mềm cánh tay trái kích thước trung bình, được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. 02 sẹo vết thương phần mềm 1/3 trên cẳng tay trái kích thước nhỏ, được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây nên. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 54 ngày 31/3/2021 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận Đỗ Văn K bị: Vùng đỉnh thái dương trái có sẹo vết thương phần mềm kích thước 2,2x0,3cm mềm phẳng, không liệt khu trú, không tổn thương thần kinh nội sọ. Vùng mặt sau 1/3 dưới cẳng tay phải có sẹo vết thương phần mềm nông kích thước 2x0,1 đến 0,2cm mềm phẳng, không ảnh hưởng vận động. Vùng mặt sau 1/3 trên cẳng chân phải có sẹo vết thương KT 1,5x 0,6 đến 0,8cm mềm phẳng, không ảnh hưởng vận động. Không phát hiện tổn thương khác trên cơ thể. Kết luận: 03 sẹo vết thương phần mềm vùng đầu, cẳng tay phải, cẳng chân phải kích thước nhỏ. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%. Ngày 12/4/2021, Đỗ Văn K có đơn đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Ngày 21/4/2021, K có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can.

Về vật chứng: Đối với con dao bầu, sau khi sử dụng làm công cụ phạm tội, Đỗ Văn K đã vứt đi không rõ ở đâu và chiếc tuýp sắt ông Nguyễn Doãn M sử dụng đánh Đỗ Văn K sau đó bị rơi không rõ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thị xã Kinh Môn không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Doãn M không yêu cầu bị can Đỗ Văn K phải bồi thường thiệt hại.

Việc xô xát giữa bị cáo và ông M xảy ra nhanh (khoảng 3 phút), vào buổi tối tại khu vực cổng nhà ông M, chỉ có 02 người. UBND phường A cung cấp thông tin sự việc không tụ tập đông người, không gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự và UBND phường cũng không nhận được đơn thư nào phản ánh về sự việc trên làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 10/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố Đỗ Văn K về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (sau đây gọi tắt là: BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được chấp hành án tại địa phương để có điều kiện chăm sóc

02 con nhỏ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS. Xử phạt Đỗ Văn K từ 27 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 đến 60 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND phường A quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng:* HĐXX xác định hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định bị cáo Đỗ Văn K có tội và áp dụng pháp luật:* Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 01/9/2020, tại khu vực công nhà ông Nguyễn Doãn M, sinh năm 1965 ở KDC KX 3, phường A, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, do nghi ngờ một số đối tượng lạ mặt vừa đánh mình có quan hệ với con ông M nên ông M đã dùng tuýp sắt đánh K, K đã dùng dao bầu nhọn có cán bằng gỗ dài khoảng 30cm (là hung khí nguy hiểm) chém 04 nhát vào cánh tay và cẳng tay trái ông M. Hậu quả, ông M bị tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên là 17%.

[3]. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng dao đâm gây thương tích, xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của Đỗ Văn K đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Ông M bị tổn thương cơ thể tổng tỷ lệ là 17%, nhưng do bị cáo dùng dao (là hung khí nguy hiểm) nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố để tòa án xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ pháp luật.

[4] *Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội,*

nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, HĐXX xác định là tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt, nguyên nhân bị cáo phạm tội do bức xúc việc bị một số đối tượng đánh và nghi ngờ họ có quan hệ với người nhà của bị hại. Bị cáo thành khẩn khai báo, có bố để được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho ông M 17% thuộc khoản 1 Điều 134 nhưng do dùng hung khí nguy hiểm nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự ở khoản 2 Điều 134 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gây thiệt hại không lớn, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Từ căn cứ trên, HĐXX thấy bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Căn cứ Điều 65 BLHS và điều kiện được hưởng án treo tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra việc giải quyết.

[7] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo bị tổn thương cơ thể là 03%, ngày 12/4/2021 bị cáo có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ngày 21/4/2021 bị cáo đã rút toàn bộ yêu cầu. Quá trình điều tra chưa xác định được ai là người gây nên thương tích cho K. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, có căn cứ sẽ xử lý sau. Anh Nguyễn Đức Trọng không biết K mua con dao để làm công cụ phạm tội nên không đặt ra việc xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K 27 (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (Năm mươi tư) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/7/2021).

Tr hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại các điều 68, 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Giao Đỗ Văn K cho Ủy ban nhân dân phường A, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án.

3/ Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn K phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo Đỗ Văn K;
- Bị hại;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT CA thị xã Kinh Môn (2 bản);
- CQ THAHS;
- CCTHADS thị xã Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Phúc

